

*Trì giới là gốc  
Tịnh độ là nơi quay về  
Quán tâm là trọng yếu  
Bàn lành là chốn nương tựa*

## **SA-DI THẬP GIỚI OAI NGHI LỤC YẾU**

### **Tập 11**

*Chủ giảng: Pháp sư Định Hoằng*

*Thời gian: 21/06/2016*

*Địa điểm: Chùa Giác Nguyên, Thành phố Sóc Trăng*

*Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu*

Kính chào chư vị đại đức từ-kheo, chư vị sa-di, cư sĩ và các bậc thiện tri thức đang xem trực tiếp tôn kính. Chúc mọi người buổi chiều tốt lành! Mời để tay xuống.

Chúng ta tiếp tục học tập môn thứ ba là “không dâm dục” ở trong 10 giới. Chúng ta đang nói về “tùy văn thích nghĩa”, giảng đến đoạn cuối rồi. Câu cuối cùng trong đoạn này là: “*Nếu khởi tâm dâm thì phải nghiêm khắc tự trách chính mình*”. Hôm qua chúng tôi đã giới thiệu những phương pháp đối trị tâm dâm rồi, tổng cộng có 10 loại:

*“Thứ nhất là tu tâm hổ thẹn; thứ hai là ngừng dứt tư duy tà vạy; thứ ba là quán tâm vô thường; thứ tư là quán tâm chân như; thứ năm nghĩ là người thân; thứ sáu nghĩ là oan gia”*. Hôm qua giảng đến chỗ này. Tiếp theo nói: *Thứ bảy nghĩ là tôn trưởng*, tức là khi chúng ta đối diện với nữ sắc hoặc người nữ đối diện với người nam đều nên quán tưởng họ là tôn trưởng của chúng ta, cũng tức là quán tưởng hết thảy chúng sanh đều từng là cha mẹ, sư trưởng của chúng ta. Trong “Phạm Võng Bồ-tát Giới” nói: “Tất cả người nam là cha ta, tất cả người nữ là mẹ ta, đời đời ta được họ sanh ra, cho nên chúng sanh sáu đường đều là cha mẹ ta”. Do đó, khi chúng ta khởi cách nghĩ là cha mẹ, nghĩ là tôn trưởng thì tự nhiên sẽ không khởi tâm dâm dục nữa.

*Thứ tám nghĩ là bất tịnh*, cũng gọi là quán bất tịnh. Pháp quán này là quán thân thể chúng ta và thân thể của hết thảy chúng sanh đều không thanh tịnh. Pháp quán này vô cùng hiệu quả để đối trị dâm dục. Trong kinh giáo, Phật nói chúng sanh nhiều dục phải tu quán bất tịnh. Vì sao bạn khởi tham dục đối với sắc thân? Là vì bạn ngộ nhận

rằng nó thanh tịnh, nó tốt đẹp, nhưng khi bạn có thể nhìn thấu sắc thân là ô uế không chịu nổi, thối không thể ngửi thì đương nhiên sẽ không khởi tham ái nữa. Hiện nay thời khóa tối mỗi ngày chúng tôi đang giảng “tứ chủng thanh tịnh minh hối trong kinh Lăng-nghiêm”, giảng đến “thanh tịnh minh hối đầu tiên” chính là không dâm dục. Chúng tôi sẽ giới thiệu tường tận về quán bất tịnh. Ở đây chỉ nói sơ lược qua mà thôi. Sau này mọi người có nhân duyên thì có thể nghe giảng giải về “quán bất tịnh” trong thời khóa tối của chúng tôi. Bài giảng giải đó tương đối chi tiết.

Đơn giản mà nói, thân thể của chúng ta bất luận là nam hay nữ, chủng tử ban đầu chính là không thanh tịnh, là tinh cha huyết mẹ hòa hợp lại mà thành, đây là nói trúng đã thụ tinh. Thức thứ tám đi vào trong đây, ôm lấy tinh cha huyết mẹ làm thân thể của mình, căn nguyên đầu tiên này chính là không thanh tịnh. Sau đó trải qua 7 ngày dần dần lớn lên, như vậy 7 ngày, 7 ngày không ngừng biến hóa cho đến 10 tháng thì ra khỏi bào thai, trong thân thể có chứa 36 loại bất tịnh. Trong thời khóa tối thì chúng tôi đã giảng tường tận về 36 loại bất tịnh này rồi. Từ ngoài vào trong đều là bất tịnh, từ lúc sanh ra đến già đến chết, cuối cùng thân thể bị hư hoại, bốc mùi hôi thối, trương lên, nước vàng chảy ra, biến thành thâm tím, thậm chí cuối cùng gió thổi nắng phơi bắt đầu khô quắt mục nát, sau cùng chim thú sẽ ăn thịt của chúng ta, để lại những khúc xương vương vãi. Nếu châm lửa thiêu sạch thì sẽ trở thành một lọ tro cốt. Cho nên, đây là nói con người từ lúc sanh ra đến khi chết đi, từ đầu đến cuối đều không sạch sẽ, thường quán sát như thế thì tâm dâm dục của chúng ta tự nhiên có thể được hàng phục.

Tiếp theo: *Thứ chín là chuyển ý niệm sang niệm Phật.* Điều này đối với người niệm Phật như chúng ta đặc biệt quan trọng. Khi phiền não dâm dục vừa khởi lên thì lập tức phải dùng một câu A-di-đà Phật để đè nó xuống, phải đè thật nhanh, không được để ý niệm phiền não tiếp diễn, phải dùng chánh niệm để thay thế ác niệm. Việc này bình thường chính mình phải dụng công niệm Phật nhiều. Mỗi ngày phải có định khóa, không ngừng luyện tập, công phu Phật hiệu mạnh rồi thì có thể đối trị phiền não, lại cộng thêm sự giá trị của A-di-đà Phật. A-di-đà Phật là thanh tịnh quang, là giải thoát quang, khi chúng ta niệm Phật thì Phật quang sẽ chiếu vào chúng ta, khiến nghiệp chướng của chúng ta được tiêu trừ, phiền não tự nhiên mất hết, đây là dựa vào tha lực để thành tựu.

Những pháp quán phía trước đều là dựa vào tự lực. Có lúc tự lực có thể không cách nào chống đỡ được sức mạnh phiền não của chúng ta, nhưng dựa vào Phật lực thì có

thể. Trong phẩm Quán Thế Âm Bồ-tát Phổ Môn của kinh Pháp Hoa cũng nói: “*Nếu chúng sanh có nhiều tâm dâm dục mà thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ-tát thì liền được lìa dục*”. Nếu có chúng sanh tâm dâm dục rất mạnh, rất mãnh liệt. Đương nhiên hiện nay là thời mạt pháp tinh thần bị ô nhiễm rất nghiêm trọng, cho nên trên cơ bản mỗi một người đều có thể nói là “nhiều tâm dâm dục”. Ở thời đại hiện nay, nếu nói người ít tâm dâm dục thì đó nhất định là người tái lai, bởi vì chúng sanh thông thường ở trong một hoàn cảnh lớn như thế này, ở thời đại mạng Internet này mà có thể không bị hoàn cảnh làm ảnh hưởng thì người này không phải người bình thường, nhất định là người tái lai. Cho nên, trong hoàn cảnh lớn hiện nay, mỗi người đều phù hợp với câu “nhiều tâm dâm dục” mà trong phẩm Phổ Môn đã nói, làm sao đây? Nếu bạn thật sự muốn giải thoát khỏi phiền não này, muốn đời này liễu thoát sanh tử, vượt khỏi sáu cõi luân hồi, vãng sanh Tịnh độ thì bạn phải hạ công phu để đối trị tâm dâm dục của mình, niệm “*Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát*”, đại sư Ấn Quang dạy chúng ta, người niệm Phật mỗi ngày có thể niệm 5.000 câu thánh hiệu Quán Âm Bồ-tát, chuyên giúp chúng ta tiêu nghiệp chướng, đặc biệt là những chúng sanh nhiều tâm dâm dục, nhiều tâm sân giận, niệm Quán Thế Âm Bồ-tát vô cùng hiệu nghiệm, thật đấy, bản thân vừa khởi phiền não, chỉ cần bạn có thể nhớ ra Quán Thế Âm Bồ-tát, vừa xưng hồng danh thì phiền não lập tức liền biến mất. Đây là bốn nguyện lực của Quán Thế Âm Bồ-tát.

Quán Thế Âm Bồ-tát nhĩ căn viên thông, bất cứ chúng sanh nào trong mười phương pháp giới chỉ cần quy mạng xưng niệm Quán Thế Âm Bồ-tát, họ ở trong phiền não, cấp nạn, Quán Thế Âm Bồ-tát sẽ lập tức lần theo âm thanh của họ mà hiện thân đến, khiến chúng sanh này được giải thoát. Bất luận bạn có phiền não gì, chỉ cần vừa niệm Quán Thế Âm Bồ-tát thì lập tức được giải thoát. Đây là một phương pháp tốt. Đương nhiên niệm A-di-đà Phật cũng giống như vậy, cho nên thường niệm A-di-đà Phật, nếu một ngày có thể niệm được 10.000 câu Phật hiệu, chỉ cần có thể kiên trì thì trên cơ bản bạn sẽ không phạm tội rất lớn. Bởi vì khi bạn thật sự sắp phạm tội thì Phật lực của A-di-đà Phật sẽ ngăn cản bạn, không để bạn phạm trọng tội, đây chính là âm thầm gia trì cho bạn, đây là ánh sáng từ bi che chở bạn. Càng hướng hồ một người muốn cầu sanh thế giới Cực Lạc. Trong kinh Thập Vãng Sanh nói A-di-đà Phật sẽ phái 25 vị đại Bồ-tát ngày đêm hộ trì bạn, vị đầu tiên chính là Quán Thế Âm Bồ-tát, vị thứ hai chính là Đại Thế Chí Bồ-tát, hai vị này đều là đại Bồ-tát rất cừ khôi.

Quán Thế Âm Bồ-tát đã thành Phật từ vô lượng kiếp trước rồi, ngay đến Thích-ca Mâu-ni Phật cũng là đệ tử của ngài. Đại Thế Chí Bồ-tát đời đời kiếp kiếp đều cùng tu hành với Quán Thế Âm Bồ-tát, cho nên cơ bản cũng giống như thân phận của Quán Thế Âm Bồ-tát. Đại Thế Chí Bồ-tát vừa nhắc chân lên, rồi đặt xuống đất thì mười phương thế giới đều chấn động, lập tức hiện ra 500 đóa hoa sen, trong hoa sen hiện ra thế giới Cực Lạc. Bạn xem, sức thần thông rộng lớn này không ai sánh được. Còn có Phổ Hiền Bồ-tát, tổng cộng có 25 vị Bồ-tát ngày đêm bảo vệ bạn, cho nên dù chúng ta ở nơi kín đáo không người, không ai nhìn thấy, bạn cũng đừng cho rằng dường như thần không biết quỷ không hay, làm chuyện xấu không ai biết được, đó là dối mình gạt người, Phật Bồ-tát đều thấy rất rõ ràng. Bạn thật sự muốn cầu vãng sanh thì Phật Bồ-tát sẽ thật sự bảo vệ bạn, dù phiền não của bạn đột nhiên hiện hành, thì sẽ khiến bạn lập tức sanh tâm hổ thẹn, sanh tâm sám hối, lập tức có thể quay đầu, không đến nỗi trở thành lỗi lớn. Đây là dựa vào sức mạnh của Phật Bồ-tát.

*Thứ mười là “quán tưởng hết thấy chúng sanh đều cùng một Phật tánh”.* Trong kinh Viên Giác nói: “Hết thấy chúng sanh vốn dĩ thành Phật”. Trong kinh Hoa Nghiêm nói: “Hết thấy chúng sanh đều có trí tuệ, đức tướng của Như Lai”. Trong kinh Niết-bàn nói: “Hết thấy chúng sanh đều có Phật tánh”. Nếu đều có Phật tánh thì đương nhiên đều sẽ làm Phật. Quán sát như thế, vậy thì khi ta đối diện với sắc đẹp, trên thực tế cô ấy vốn dĩ sẽ thành Phật, đối diện với một vị Phật, bạn dám vô lễ với cô ấy sao? Bạn dám khinh thường vị Phật này sao? Quán tưởng đối phương là Phật thì tự nhiên không dám khởi ác niệm nữa. Bởi vì nếu khởi ác niệm với Phật Bồ-tát thì quả báo đều ở địa ngục A-tỳ. Bởi vì cảnh giới mà bạn đối mặt quá thù thắng, nên dù khởi một chút ác niệm thì quả báo đều vô cùng thâm trọng.

Như trong kinh Địa Tạng nói, nếu có người đối với Bồ-tát Địa Tạng chỉ cần sanh khởi một niệm hủy báng, miệng họ chưa nói ra, vẫn chưa nói ra lời hủy báng, chỉ là sanh khởi một niệm, khởi một niệm hủy báng như vậy thì đọa địa ngục Vô Gián ngàn vạn ức kiếp không có ngày mong thoát khỏi. Đương nhiên Phật và Bồ-tát Địa Tạng không hề khác nhau, cho nên chúng ta đối diện với cảnh giới thù thắng như vậy thì làm sao còn dám tùy tiện khởi lên những ý niệm xấu ác được chứ? Cho nên, thường quán sát hết thấy chúng sanh vốn dĩ là Phật, họ quả thực là Phật, họ không hề khác biệt với A-di-đà Phật, với Thích-ca Mâu-ni Phật, với Địa Tạng Bồ-tát. Hiện nay họ chính là Phật, không thể nói họ vốn dĩ là Phật nhưng hiện nay đã biến thành không phải Phật nữa rồi, mà hiện nay là một chúng sanh, không có cách nói này. Kinh Hoa

Nghiêm không nói như vậy, kinh Niết-bàn cũng không nói như vậy, kinh Viên Giác cũng không nói như vậy, mà đều nói vốn dĩ chính là Phật, hiện nay đã có trí tuệ, đức tướng của Như Lai, không phải nói tương lai khi nào họ thành Phật thì mới có trí tuệ, đức tướng của Như Lai, không phải vậy. Hiện nay đã có rồi, đầy đủ trí tuệ của Như Lai, đầy đủ tướng hảo của Như Lai. Vì sao bạn không nhìn thấy? Đó là do bạn có vọng tưởng, chấp trước nên không thể chứng đắc. Bản thân bạn vừa buông bỏ vọng tưởng, chấp trước thì bạn liền chứng đắc, trước đây khi đối diện, bạn cho rằng là một cô gái đẹp, nhưng họ chính là một vị Phật, họ thị hiện cho bạn xem.

Giống như câu chuyện Quán Âm cầm giỏ cá vậy, Bồ-tát Quán Âm biến thành một cô gái đẹp cầm giỏ cá đi hóa độ chúng sanh trong một làng chài. Thôn làng này của họ lấy việc đánh cá để mưu sinh, sát nghiệp rất nặng, cho nên Bồ-tát Quán Âm đến cứu họ. Cứu họ thế nào? Mọi người vừa thấy một cô gái xinh đẹp như vậy đến, ai cũng muốn cưới cô làm vợ. Cô gái này nói: tôi chỉ có thể gả cho một người, các vị nhiều như vậy thì ngày mai nếu ai có thể đọc thuộc Tâm Kinh thì tôi sẽ gả cho người ấy. Buổi tối hôm ấy mọi người thức thâu đêm ra sức để đọc thuộc Tâm Kinh. Kết quả sáng hôm sau rất nhiều người đều đọc thuộc, “không được, tôi chỉ có thể gả cho một người thôi, như vậy đi”, cô lại lấy ra phẩm Quán Thế Âm Bồ-tát Phổ Môn, “các vị ai thuộc trước thì tôi sẽ gả cho người ấy”. Cho nên, ngày hôm sau lại có mấy người học thuộc được. “Không được, vẫn phải chọn tiếp”, cô liền lấy ra một bộ kinh Pháp Hoa “xem các vị ai thuộc trước”, kết quả có một người tên là Mã Lang, anh đã học thuộc toàn bộ kinh Pháp Hoa. Làm như vậy thì người trong cả thôn đều đi đọc kinh, kết quả Mã Lang là người đầu tiên đọc thuộc kinh Pháp Hoa. Anh liền đón người con gái này vào phòng cưới. Kết quả, vừa vào phòng cưới thì cô gái này liền chết, mọi người cảm thấy rất thương tiếc, và đã mai táng cô. Sau đó không lâu có một người xuất gia đi qua nơi đây, nghe họ kể câu chuyện này thì bật cười ha ha: “Các vị biết không, là Quán Thế Âm Bồ-tát đến độ các vị đó. Không tin thì các vị đi xem xem, trong quan tài đó còn có người không”. Mọi người mở quan tài ra thì phát hiện thật sự không có người, chỉ còn lại một chiếc giày thêu hoa.

Quán Thế Âm Bồ-tát nên dùng thân cô gái đẹp để độ, thì liền hiện thân cô gái đẹp để thuyết pháp. Nếu bạn có thể quán tưởng như vậy, đối diện với cô gái đẹp này mà nghĩ chính là Quán Thế Âm Bồ-tát thì đảm bảo sẽ không dám có tâm dâm này nữa, có thật không? Thật! Quán Thế Âm Bồ-tát có thể tùy loại mà hóa thân, có thể tùy theo tâm phiền não của chúng sanh mà hướng dẫn họ quay về Bồ-đề. Đây thật sự gọi

là hằng thuận chúng sanh, cho nên bạn có thể quán như vậy thì Quán Thế Âm Bồ-tát thật sự đang hóa hiện trước mặt bạn rồi.

Đây là mười pháp quán. Mười pháp quán này có thể dùng cùng nhau, cũng có thể dùng một pháp hoặc hai pháp trong đó, hoặc nhiều pháp đều được. Phương pháp nào dễ dùng thì bạn dùng phương pháp đó, bất luận là mèo đen hay mèo trắng, hễ bắt được chuột chính là mèo hay. Bất luận phương pháp nào có thể giúp bạn đối trị được dâm dục thì chính là phương pháp hay. Chọn được phương pháp rồi còn phải huân tập nhiều lần, phải gia tăng sức mạnh này. Tốt nhất không nên thường thay đổi phương pháp. Hôm nay thử phương pháp này, ngày mai thử phương pháp khác, phương pháp nào cũng thử qua, kết quả chẳng có phương pháp nào đặc lực, như vậy không được. Bạn phải tu chắc một loại, gọi là nhất môn thâm nhập. Thường xuyên huân tập phương pháp này thì nó sẽ có sức mạnh, nó có thể đối trị phiền não.

Tiếp theo, chúng tôi nói đến khoa lớn thứ ba là “cụ duyên thành phạm”, phạm điều giới này phải đầy đủ mấy loại duyên thì sẽ cấu thành phạm tội. Ở đây chia làm hai phương diện để nói, một loại là tự nguyện hành dâm, một loại là cưỡng dâm. Tự nguyện hành dâm tức là bản thân chủ động muốn hành dâm, cưỡng dâm tức là bị ép buộc, không phải bản thân muốn chủ động.

Tự nguyện hành dâm có đủ bốn duyên thì cấu thành phạm tội. Thứ nhất là “*thị chánh cảnh*”, chính là cảnh giới đối diện, là cảnh giới dâm dục chính thức. Trên luật nói nam hai vị trí, nữ ba vị trí. Nam chính là đường đại tiện, đường miệng. Nữ là đường đại tiện, đường miệng, còn có đường tiểu tiện. Đường tiểu tiện chính là âm đạo. Đối trước cảnh giới hành dâm chính thức này mà làm việc hành dâm thì thuộc về loại duyên thứ nhất.

Duyên thứ hai là “*khởi tâm ô nhiễm*”, sanh khởi tâm ô nhiễm. Việc này phải phân biệt rõ, không phải là ngủ, nếu bản thân ngủ say căn bản không biết đã xảy ra chuyện gì thì đương nhiên không phạm, bởi vì không có tâm dâm dục. Nếu tỉnh táo, tâm cũng không bị cuồng loạn mà rất rõ ràng, khởi lên tâm ô nhiễm này rồi tạo tác hành vi ô nhiễm thì sẽ phạm giới.

Thứ ba là “*dùng phương tiện*”, phương tiện này có ba loại từ xa đến gần. Loại thứ nhất là phương tiện xa. Khi bản thân sanh khởi tâm ô nhiễm thì đã phạm luật rồi, phạm tội phương tiện xa, thuộc về tội bậc hạ. Tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni là thuộc về tội ở chương thứ năm. Lúc này nếu hối hận, nghĩ rằng mình là người đã thọ giới rồi, là

một người xuất gia, làm sao có thể khởi tâm dâm dục này được chứ? Lập tức tự trách sám hối, việc này có thể ở trước Phật đánh lễ ba lạy, quỳ xuống chấp tay lại đối trước tượng Phật Bồ-tát tự xưng pháp danh, sau đó nói: “Con phạm tội bậc hạ khởi tâm dâm, nay tự trách tâm mà sám hối lỗi lầm”. Nói một lần thì được rồi, đây là sám hối tội phương tiện xa, trách tâm sám hối.

Nếu sanh khởi tâm ô nhiễm mà bản thân không kiểm soát được, thân bắt đầu có hành động. Ví dụ bắt đầu đến chỗ của đối phương, vừa bước đi là đã phạm phương tiện thứ rồi. Phương tiện thứ thì không thể trách tâm sám hối được, chỉ ít phải đối thú sám hối với một vị pháp sư, phương tiện thứ này bao gồm toàn bộ các việc như đi đến chỗ của đối phương, nhìn thấy đối phương, sau đó nói những lời không thanh tịnh v.v., đây đều thuộc về phương tiện thứ, tội đã nặng hơn phương tiện xa rồi, ở đây thân khẩu đã tạo tác.

Nếu vẫn chưa quay đầu, tâm ô nhiễm tiếp tục tăng thêm, thân thể xúc chạm với nhau rồi, ví dụ ôm nhau, trong miệng tiếp tục nói những lời không thanh tịnh, cho đến trước khi hai căn của đôi bên chưa hòa hợp thì đây đều thuộc về tội phương tiện gần, thuộc về tội bậc trung. Phương tiện thứ ở phía trước thì có thể đối thú sám hối tội bậc hạ. Nếu phương tiện gần ở trong giới tỳ-kheo thì thuộc về tội bậc thượng trong tự thứ ba, sám hối với một người là không đủ, việc này phải sám hối ở trong tăng, có bốn vị tăng trở lên để sám hối thanh tịnh như pháp.

Phương tiện thứ ở phía trước thì xem mức độ, mức độ nhẹ thì sám hối với một người, mức độ tương đối nặng thì phải sám hối với hai hoặc ba vị pháp sư. Phương tiện gần thì phải sám hối với bốn người trở lên. Nếu đã giao hợp rồi, chạm vào bằng đầu sợi lông thì phạm trọng tội. Vừa rồi nói đến “dùng phương tiện” trước khi vẫn chưa hòa hợp thì đều là tội phương tiện. Đến duyên thành tự thứ tư là “*dữ cảnh hợp*”, đây là phạm trọng tội căn bản. Phạm trọng tội thì mất giới thể. Phương pháp phán tội này bất luận là giới xuất gia hay là giới tại gia đều giống nhau. Ngũ giới, bát giới, Bồ-tát giới, giới tỳ-kheo, giới tỳ-kheo-ni, giới sa-di, cách phán tội đều giống nhau. Căn cứ theo luật Thanh văn mà nói, vừa mất giới thể thì không thể sám hối, muốn thọ tiếp bất cứ giới nào khác cũng đều không đắc giới, đây gọi là phạm biên tội, giống như thi thể bị vứt bỏ ở bờ biển lớn vậy, không thể vào trong biển lớn Phật pháp được. Ở đây chúng tôi trích dẫn một câu chuyện ở trong “Ngũ Giới Tướng Kinh Tiên Yếu Tập Chú” do luật sư Quảng Hóa giảng giải để hiểu rõ về quá trình phán tội. Câu chuyện này cũng rất có ý nghĩa, rất có tác dụng cảnh tỉnh chúng ta.

Câu chuyện này kể vào cuối thời nhà Thanh có một cử nhân, người thi đỗ cử nhân, anh muốn lên kinh để thi tiến sĩ. Đứng đầu tiến sĩ chính là trạng nguyên, bảng thông báo tiến sĩ thông thường sẽ công bố vào mùa xuân, cũng tức là khoa thi sẽ diễn ra sau Tết, sau đó mùa xuân sẽ công bố. Người ở nơi tương đối xa thì mùa đông đã phải lên đường vào kinh để đi thi. Kết quả anh cử nhân này đi trên đường, mùa đông ở phương Bắc đều có tuyết rơi, kết quả trên đường gặp phải tuyết lớn, đường xá đều bị phủ kín. Anh cử nhân này chỉ còn cách ở lại trong một nhà trọ. Bà chủ nhà trọ này là một quả phụ trẻ tuổi, chồng vừa qua đời không bao lâu. Bản thân anh cử nhân này chỉ dự định ở lại nhà trọ mấy ngày rồi sẽ lên đường. Kết quả, tuyết lớn rơi liên tục không ngớt, đường xá đều bị chặn hết, chỉ còn cách ở lại trong nhà trọ này.

Sau đó, từng ngày từng ngày qua đi, cô nam quả nữ ở trong nhà trọ này lâu ngày sinh tình cảm, vậy là anh cử nhân này động ý niêm dâm, vừa động ý niêm này thì đã phạm tội phương tiện xa rồi. Kết quả, động ý niêm rồi thì người nam này liền bắt đầu đi đến phòng của người nữ. Trước khi giơ tay gõ cửa thì đột nhiên khởi chánh niệm, nghĩ rằng: “Không được, ta lần này lên kinh đi thi, đều có trời đất quỷ thần giám sát, ta làm vậy là đã phạm việc âm đức rồi, cho dù vốn dĩ có thể thi đỗ thì thiên đình cũng sẽ xóa bỏ công danh của ta”.

Người đọc sách thời xưa đều hiểu báo ứng nhân quả, đều đã đọc Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, biết rằng *“họa phước không cửa vào, do người tự cảm đến, việc báo ứng thiện ác, như bóng đi theo hình”*. Đặc biệt là phạm giới dâm, bị ông trời trừng phạt là thâm trọng nhất, vốn dĩ có công danh nhưng lập tức sẽ bị xóa bỏ. Cho nên, người đọc sách thời xưa đều biết, đến trường thi để thi, trước tiên quan coi thi sẽ sai người gõ một hồi chiêng lớn tiếng kêu rằng: “Có thù đến báo thù, có oán đến báo oán”, đánh xong một hồi chiêng, sau đó đóng cửa lớn lại, cử nhân sẽ ở trong đó viết bài thi từ sáng đến tối. Nếu thiếu âm đức, đã từng làm những việc trái với lương tâm thì lúc này năng lực tư duy của họ sẽ bị bít kín, không viết ra được, thậm chí viết xong bài thi rồi cũng không thấy nữa, trường hợp nào cũng sẽ xảy ra.

Cho nên, anh cử nhân biết không được làm việc này, do đó vừa muốn gõ cửa liền lập tức quay người trở về phòng mình, nhưng anh đã phạm tội phương tiện thứ rồi, bởi vì anh đã di chuyển thân thể đi đến phòng của đối phương.

Người quả phụ trẻ này ở bên đó cũng khởi niệm dâm, cô cũng như vậy, đi đến phòng của anh cử nhân, trước khi chưa gõ cửa, cô lại nghĩ: “Minh nên vì chồng mình mà thủ tiết, nếu có thể thủ tiết thì trời đất quỷ thần đều kính trọng”. Phụ nữ thời xưa đều



học qua nữ đức, đều biết giữ tiết hạnh là sẽ khiến quỷ thần khâm phục tôn kính. Nếu phạm dâm thì tương lai đều sẽ đọa địa ngục, sẽ vào địa ngục giường sắt. Ở dưới giường sắt đều là lửa đốt cháy đỏ rực, thiêu đốt người tội này. Người nam thì phải đọa địa ngục ôm cột đồng, ôm cột lửa cháy đỏ rực, nghiệp của mình sẽ chiêu cảm khổ báo ở địa ngục này. Cho nên, người quả phụ này nghĩ đến lúc đó thì niệm dâm liền không còn nữa, quay trở về phòng mình.

Hai người này đều phạm tội phương tiện thứ. Kết quả, đến cuối cùng hai người họ vẫn không không chế được bản thân, hai người bị lửa dục thiêu đốt rồi ôm lấy nhau, trước khi vẫn chưa hòa hợp là đã phạm tội phương tiện gần rồi. Kết quả, khi họ đang ôm nhau thì đột nhiên trên không trung có một âm thanh cất lên, rất có ý nghĩa, nói gì vậy? Nói rằng: “Hai tên khốn các ngươi, muốn làm rồi lại không làm, gạch xóa nát như hết sổ công đức của ta”. Đây là thần linh trên trời đang ở đó làm việc, công danh vốn dĩ đã bị xóa bỏ, nhưng họ vừa chuyển ý niệm thì lại điền tên họ lên, điền vào rồi lại gạch đi, cho nên thiên thần cũng không kiên nhẫn được nữa, câu chuyện này rất có ý nghĩa.

Cho nên có thể thấy trong kinh Vô Lượng Thọ nói “thần minh nhất định sẽ ghi chép lại”, tức là trên trời thật sự có thần minh ghi chép lại những tội ác mà con người đã phạm, một chút một xíu cũng phải ghi lại, không hề để sót. “Mắt thần như điện”, có thể nhìn thấy con người vô cùng rõ ràng. Thần linh đều có thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm thông, cho nên chúng ta không có cách nào che giấu thần linh. Người phạm giới, người tạo ác đều là ngu si, hồ đồ, biết rõ trên đầu ba thước có thần minh, bạn còn dám phạm tội ác không? Đây là nói đến tự nguyện hành dâm, có đầy đủ bốn duyên thì cấu thành phạm tội.

Tiếp theo là cưỡng dâm có đầy đủ bốn duyên thì cấu thành phạm tội, tức là bị cưỡng bức, không phải tự nguyện, nhưng cũng có thể sẽ phạm trọng tội. Giả sử đầy đủ bốn loại duyên, tức là bốn loại điều kiện thì vẫn sẽ phạm trọng tội. Thứ nhất là “*thị chánh cảnh*”, chỗ này giống với trường hợp tự nguyện hành dâm ở phía trước. Việc này bất luận là mình hay người, bất luận là bản thân đối với cảnh giới của họ hay là người khác đối với cảnh giới của mình, bị người khác bức ép, đây là điều kiện đầu tiên. Thứ hai là “*bị oan gia cưỡng bức*”, là bị oan gia ép buộc. Bản thân bạn không có tâm này, mà bị cưỡng chế giữ chặt không làm sao được. Thứ ba là “*dĩ cảnh hợp*”, là đối với cảnh giới hòa hợp, tức là hai vị trí của người nam, ba vị trí của người nữ.

Thứ tư là “*thọ lạc*”, sẽ phạm trọng tội, giả sử bản thân cảm nhận được khoái lạc thì sẽ phạm, giống với trường hợp tự nguyện hành dâm vậy. Cảm giác thọ lạc này trên luật phán là “như đói được ăn, như khát được uống”. Giống như người đói được đồ ăn, như người khát được đồ uống vậy, đây là thọ lạc. Bất luận là ở giai đoạn bắt đầu hành dâm, đang hành dâm, hành dâm xong, chỉ cần trong chốc lát có tâm thọ lạc thì sẽ phạm trọng tội.

Trường hợp không thọ lạc là như thế nào? Giống như người ưa sạch sẽ bị các thứ như xác chết, rấn chết quấn vào cổ vậy, bản thân cảm thấy rất đau khổ, hận là không thể nhanh chóng trốn chạy; lại giống như sắt nóng đâm vào người, chỉ có khổ không có vui, trường hợp này thì không phạm. Trong Tam Đại Bộ của luật tổ Đạo Tuyên có nói trường hợp nếu bị cưỡng dâm thì làm sao có thể phòng ngừa tâm mình có thọ lạc, có thể cắn ngón tay của mình, ra sức để cắn, cắn thật đau, dùng sự đau đớn như vậy để kìm nén tâm thọ lạc của mình. Như vậy thì có thể hộ trì được giới thể của mình. Đây là nói đến các trường hợp “cụ duyên thành phạm”.

Thứ tư là “*phạm dâm xử đoạn*”, phạm điều giới dâm dục này thì xử lý phán đoán như thế nào. Thứ nhất là “*vào đường dâm*”, nữ ba vị trí, nam hai vị trí, chạm vào bằng đầu sợi lông thì phạm trọng tội bậc thượng không thể sám hối, cũng chính là mất giới thể. Thứ hai là “*hai thân hòa hợp nhưng dừng lại không hành dâm nữa*”, phía trước nói là thuộc tội phương tiện, là tội phương tiện gần bậc trung có thể sám hối. Thứ ba “*đường dâm không chính thức*”, tức là không phải vào đường dâm chính thức, mà ví dụ như đùi, dưới nách những vị trí này thuộc về phi đạo, không phải đường dâm chính thức, cũng phạm vào tội đẳng lưu bậc trung có thể sám hối, không phạm vào trọng tội. Thứ tư là “*khởi tâm dâm dục nhưng chưa hành dâm*”. Điều này vừa rồi đã nói đến, khởi tâm dâm chính là phương tiện xa bậc hạ, có thể tự trách tâm mà sám hối. Nếu thân nghiệp có tạo tác, thậm chí vừa bước chân muốn đến chỗ đối phương thì đây chính là phương tiện thứ, thuộc về tội bậc hạ có thể sám hối, bản thân phải nghiêm khắc quở trách chính mình, ta là một người tu đạo, làm sao còn có thể làm ra những việc dơ bẩn ô uế như vậy được? Đây là “*phạm dâm xử đoạn*”.

Tiếp theo khoa thứ năm “*tiêu cảnh tương*”, là chuyển cách nghĩ trước cảnh giới. Thứ nhất “*đường dâm và nghĩ là đường dâm*”, “*đường dâm nhưng nghĩ có phải đường dâm không*”, “*đường dâm và nghĩ không phải đường dâm*”. Ba trường hợp này có nghĩa như thế nào? Tức là bạn đối trước đường dâm chính thức, nam hai vị trí, nữ ba vị trí. Nếu bạn nghĩ là đường dâm, nghĩ rằng nó là đường dâm chính thức, hoặc “*nghĩ*

có phải đường dâm không”, bạn cảm thấy: có phải không? Có hoài nghi, không chắc chắn lắm; hoặc “nghĩ không phải đường dâm”, cảm thấy đó không phải là đường dâm chính thức. Sau đó, bất luận bạn nghĩ như thế nào, chỉ cần đưa vào bằng đầu sợi lông thì phạm trọng tội bậc thượng không thể sám hối. Điều này không giống với hai giới sát sanh và trộm cướp phía trước. Nếu giết người, “người và nghĩ là người”, như vậy rồi giết thì phạm trọng tội, nhưng “người nhưng nghĩ có phải người không”, họ là người phải không? Sau đó giết họ thì không phạm trọng tội căn bản. Hoặc “người nhưng nghĩ là phi nhân”, nghĩ họ không phải là người, rồi một dao giết chết họ, việc này chỉ phạm vào tội bậc trung có thể sám hối. Trộm cướp cũng như vậy “trộm vật của người và nghĩ là vật của người”, tức nghĩ là vật có chủ như vậy mới phạm trọng tội. Nếu nghĩ là vật không có chủ thì không phạm. Hoặc “nghĩ là vật có chủ”, vật này có chủ phải không? Trộm như vậy thì đều không phạm tội căn bản, mà chỉ phạm tội bậc trung.

Song giới dâm thì khác, giới dâm thì bất luận bạn chuyển cách nghĩ như thế nào, chỉ cần là đường dâm, rồi đưa vào bằng đầu sợi lông thì chính là phạm. Hơn nữa trên luật phán, bất luận có ngăn cách hay không ngăn cách, tức là bản thân có ngăn cách bằng các loại như quần áo đồ vật, bao cao su, hoặc đối phương có những vật ngăn cách khác, bản thân có ngăn cách, đối phương cũng có ngăn cách mà quan hệ thì vẫn phạm trọng tội như vậy. Giới này không tính đến việc chuyển suy nghĩ. Dù bạn “nghĩ không phải đường dâm” thì vẫn phạm trọng tội. Tiếp theo, “không phải đường dâm mà nghĩ là đường dâm”, tức là quan hệ ở đường dâm không chính thức nhưng bản thân lại nghĩ là đường dâm, hoặc hoài nghi có phải đường dâm không, hoặc nghĩ không phải đường dâm. Những việc này đều phạm tội bậc trung có thể sám hối. Hiện nay, giả sử có vấn đề thủ dâm là thuộc về loại này. Ví dụ có người phiền não rất mãnh liệt, đối trước tấm ảnh của một cô gái đẹp liền sanh khởi tâm dâm, sau đó bạn liền khởi lên suy nghĩ này, nhưng đương nhiên bạn tự mình làm, không hề làm hành vi này cùng đối phương, việc này là thuộc “không phải đường dâm” nhưng “nghĩ là đường dâm”, hoặc “nghĩ có phải đường dâm không”, loại này đều phạm tội bậc trung. Trong giới tỳ-kheo là phạm tội ở chương thứ hai, vô cùng nặng.

Tiếp theo chúng ta xem khoa lớn thứ sáu là “minh khai duyên”, ở những trường hợp nào thì có thể khai duyên, không phạm điều giới này, chính là bị oan gia bắt giữ, như sắt nóng đâm vào thân, chỉ khổ không có vui, lúc này thì không phạm, phía trước đã giảng qua rồi. Việc này là từ đầu đến cuối thật sự đều cảm thấy vô cùng thống khổ,

không hề có chút cảm thọ khoái lạc nào, như vậy thì mới có thể không phạm. Hơi có một chút tâm thọ lạc thì liền phạm trọng tội, cho nên nếu thật sự gặp phải trường hợp này, thật sự là nghiệp chướng rất lớn, nếu lúc đó bạn có thể niệm Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát, việc này thuộc về cấp nạn khủng bố, “nạn phạm hạnh”, lúc này chỉ có thể niệm một tiếng Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát, Quán Thế Âm Bồ-tát lập tức tìm theo âm thanh giúp người ấy được giải thoát, quả thực vô cùng thù thắng, chỉ sợ bạn quên niệm Phật Bồ-tát thôi. Cho nên, bình thường phải rèn luyện thói quen niệm Quán Thế Âm Bồ-tát, thường niệm Phật thì rất nhiều nghiệp chướng, rất nhiều nạn duyên như vậy sẽ tự động được hóa giải, hóa giải một cách vô hình.

Tiếp theo còn có một khai duyên, tức là bản thân ngủ say không hay biết, ngủ giống như người chết vậy, không biết gì hết thì đương nhiên cũng không phạm, bởi vì bản thân không có tâm thọ lạc đó. Còn một loại nữa là “tâm cuồng loạn”, tâm si cuồng, tán loạn, bị bệnh, giống như trường hợp đã nói ở phần trước. Ví dụ nhìn thấy phân liền nhặt lấy, nhìn thấy lửa thì xem nó như vàng rồi nhặt. Loại này là hoàn toàn đã mất đi bản tâm, bệnh thần kinh nghiêm trọng phát tác, lúc này phạm thì họ không biết mình là một sa-di, hoặc tỳ-kheo, hoặc là một người đã thọ giới, như vậy thì không phạm.

Tiếp theo nói “dị thực quả báo”, phạm giới và giữ giới sẽ có quả báo gì? Trong kinh Hoa Nghiêm nói: “Tội tà dâm sẽ khiến chúng sanh đọa vào ba đường ác, sanh vào cõi người thì bị hai loại quả báo: một là người vợ không trinh khiết, hai là không được quyến thuộc như mong muốn”. Phẩm thứ hai của kinh Hoa Nghiêm nói tội tà dâm cũng sẽ khiến chúng sanh đọa vào ba đường ác để chịu khổ. Nếu chịu xong khổ ở ba đường, rồi sanh vào cõi người còn có hai loại dư báo, hai loại dư báo gì vậy? Thứ nhất vợ không trinh khiết, người vợ lấy về đều không trinh khiết, không thiện lương, tức là có ngoại tình, việc này do bản thân chiêu cảm lấy. Thứ hai là không được quyến thuộc như mong muốn, không thể có được quyến thuộc hòa hợp như tâm bạn mong muốn. Do đó, nếu quyến thuộc tranh chấp bất hòa thì trước tiên bản thân phải sám hối tội nghiệp nhiều hơn, chắc chắn trước đây trong đời quá khứ có nghiệp bất thiện, đây là một loại, tà dâm là một loại, còn một loại, phía sau sẽ nói đến nói lời ly gián, làm rối loạn người khác, khiến người ta bất hòa, bản thân cũng chiêu cảm lấy gia đình không hòa hợp.

Trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo nói cho chúng ta biết: Nếu lìa xa tà hạnh thì được bốn loại lợi ích mà người trí tuệ khen ngợi. Bốn lợi ích gì vậy? Thứ nhất “các

căn điều thuận”, thứ hai “vĩnh viễn lìa xa huyền não, xao động bất an”, thứ ba “được người đời khen ngợi”, thứ tư “vợ không bị xâm phạm”.

Các căn điều thuận là nói sáu căn của chúng ta sẽ điều phối vô cùng hòa thuận, tứ đại điều hòa, thân thể khỏe mạnh, các bệnh không sanh, khí huyết sung mãn, lợi ích này là do lìa xa tà dâm mà cảm được, ngược lại trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, đại sư Ngẫu Ích có một bài nói ngược lại. Bởi vì kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo nói nếu bạn không phạm những tội ác này thì bạn sẽ nhận những quả báo gì. Trái lại tức là ngược lại, đại sư Ngẫu Ích có một bài văn nói ngược lại vô cùng hay, ngài dùng kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo để làm. Ngược lại tức là “các căn không điều thuận”, nếu phạm tà dâm thì chắc chắn thân thể người này không khỏe mạnh, khí lực suy nhược, thông thường mà nói nếu người nam phóng túng sẽ bị thận hư, thiếu tinh, tinh khí thần, tinh này không đề khởi được, tinh không đề khởi được thì khí sẽ suy nhược, thần sẽ không đủ. *Tinh, khí, thần*, ba mà là một. Ví dụ nói, khi muốn dụng công cảm thấy rất mệt mỏi, sau đó muốn nghe giảng thì có thể còn ngủ gật. Điều này có thể là do trước đây bản thân đã phóng túng tình dục cho nên tinh thần không đủ, không đề khởi được. Đặc biệt nếu tổn thương thận, thận là gốc tiên thiên của con người. Sau khi thận bị tổn thương thì muốn hồi phục lại sẽ rất khó. Đừng cho rằng uống một số thuốc bổ thận thì có thể phục hồi được, điều đó rất khó. Bạn có ăn nhiều đồ dinh dưỡng đến đâu thì cũng chưa chắc có thể phục hồi được.

Bởi vì đó là gốc của tiên thiên, cho nên Khổng lão phu tử nói cả đời có ba điều cấm: lúc trẻ khí huyết chưa ổn định thì cấm sắc dục. Nếu phóng túng theo sắc dục sẽ làm tổn thương tinh khí, khí huyết của mình. Nếu thận bị tổn hại thì đời này bạn muốn làm sự nghiệp lớn gì cũng đều rất khó, vì sao vậy? Bởi vì sự nghiệp thành công hay không có quan hệ mật thiết với việc người này có thân thể khỏe mạnh hay không, y báo chuyên theo chánh báo mà. Bạn là người có chánh báo tốt, người có thân thể cường tráng thì nhất định sự nghiệp của bạn làm rất tốt. Nếu thân thể bị tổn thương thì họ rất khó làm sự nghiệp, bất luận là sự nghiệp thế gian hay tu đạo xuất thế đều như vậy.

Nếu như trước đây bản thân không biết, hồ đồ mà phạm tội thì bây giờ phải khẩn thiết sám hối, phải nương tựa vào sức của Phật Bồ-tát thì có thể giúp bạn phục hồi lại. Vừa rồi nói đến thận của người nam phóng túng tình dục thì sẽ tổn thương thận, người nữ thì thiếu máu, người nam nếu thiếu tinh, người nữ nếu thiếu máu thì đều có thể mất mạng, tự nhiên các căn của họ không được điều hòa, đặc biệt là sau tuổi trung

niên, đến trên 40 tuổi, bạn liền biết dường như toàn thân cảm giác đều không thoải mái, khí huyết dường như đều không lưu thông, tinh thần luôn không đề khởi được. Đây đều là khi còn trẻ đã trồng một số nghiệp bất thiện, cho nên đến tuổi trung niên và tuổi già có quả báo không tốt, nhưng có thể phục hồi được không?

Có thể cải thiện được không? Đương nhiên có thể, Phật pháp nói với chúng ta tất cả do tâm tạo, bạn cần cải thiện như thế nào? Phải dùng mãnh tinh tấn tu phước tu tuệ, đặc biệt là phước, các căn không điều hòa là thiếu phước. Người thiếu phước thì thân thể sẽ không khỏe mạnh, sẽ không chịu được vất vả, có người chịu được vất vả, họ niệm Phật 10 ngày 10 đêm không cần nghỉ ngơi, không cần, thậm chí có thể không ăn không uống, thân thể của họ rất khỏe mạnh, cho nên họ có thể tu thành tựu. Vậy thân thể của chúng ta không khỏe mạnh là phước báo nhỏ, phước báo đều bị hao tổn hết, lúc trẻ không biết tích phước nên đã làm hao tổn phước báo, bây giờ phải làm thế nào? Bây giờ dốc sức tích phước thì vẫn kịp, cho nên có người phát tâm làm việc ở trong bếp. Điều này rất có trí tuệ, phải biết làm việc trong bếp của tăng đoàn là có phước báo nhất, tích được nhiều phước nhất. Nếu có thể kiên trì làm ba năm thì thân thể của người này có thể nói là sẽ chuyển lại được, nhất định tinh lực dồi dào, khí huyết sung mãn, âm thanh như chuông lớn, hơn nữa chịu được vất vả, có thể chịu khổ, họ chịu khổ mà không cảm thấy khổ, chịu vất vả mà không cảm thấy vất vả, cực nhọc. Đó tức là thân thể của họ khỏe mạnh, lúc này nếu họ tu hành thì có thể thành công, họ niệm Phật hoặc một ngày hoặc hai ngày, hoặc đến bảy ngày thì có thể niệm đến nhất tâm bất loạn. Bảy ngày niệm Phật này là không được ngủ, trên kinh nói “hoặc một ngày” là một ngày 24 tiếng đồng hồ, không phải nói ban ngày niệm còn ban đêm ngủ, vậy thì làm sao có thể nhất tâm bất loạn cho được, cho nên có thể tiết dục, đoạn dâm thì các căn có thể điều hòa.

Tôi nhớ đã xem qua một câu chuyện ở trong Thái Thượng Cảm Ứng Thiên Vựng Biên, kể rằng thời xưa có một người 8-90 tuổi mà sắc mặt hồng hào giống như trẻ nhỏ vậy, âm thanh như chuông lớn, khí huyết rất lưu thông, người ta hỏi ông bí quyết dưỡng sinh là gì? Ông liền nói với người ta rằng: “Từ lúc thiếu tráng”, tức là chưa đến 30 tuổi, tráng niên chính là 30 tuổi, “tôi đã bắt đầu uống độc thụy hoàn rồi”, độc thụy hoàn là gì? Chính là ngủ một mình, tức là không còn làm chuyện nam nữ nữa, không làm những hành vi dâm dục nữa, nên đến già thân thể ông vẫn có thể khỏe mạnh.

Lợi ích thứ hai là “vĩnh viễn lia xa huyền não, xao động bất an”, vĩnh viễn lia khỏi sự ồn ào âm ỉ của khẩu nghiệp và những pháp phòng bất an trong tâm lý. “Huyền não” tức là khẩu nghiệp ồn não, “xao động” chính là xao động ở trong tâm, những thứ này đều có thể lia xa, vì sao vậy? Con người không làm việc có lỗi với lương tâm thì không sợ ma đến gõ cửa, cho nên họ được tâm an lý đắc, tự nhiên tâm sẽ không xao động bất an. Nếu phạm những tội ác này mà không phát lộ sám hối thì tâm của họ sẽ không an, tâm không an thì họ rất khó tu hành, họ không định lại được, họ niệm Phật đều là đang khởi vọng tưởng. Người tu định thì tâm sẽ rất an tĩnh, còn tâm của họ thì thấp thỏm lo âu, đứng ngồi không yên, đi không vững chãi, ngồi cũng không yên, nằm ngồi không yên chính là do trong tâm có bất an, cho nên vì sao phải tu pháp sám hối nhiều? Thật sự sám hối tội nghiệp thanh tịnh rồi thì tâm của bạn mới có thể an được, mới có thể được tam-muội. Cho nên, người xưa muốn tu tam-muội, trước khi tu những pháp gia hạnh này đều phải cầu sám hối, đều bái sám đến khi thấy được tướng hảo thì họ mới có thể tiến tu pháp gia hạnh, nếu không thì đều có ma chướng. Bởi vì tâm họ bồn chồn bất an nên dễ chiêu cảm ma chướng.

Khẩu nghiệp huyền não cãi cọ, đó chính là nói ra rất nhiều chuyện thị phi, đặc biệt chuyện nam nữ là dễ dẫn khởi chuyện thị phi nhất. Kỳ thực nếu phạm phải thì cũng không giấu được người khác, “*nếu muốn người không biết, trừ khi mình đừng làm*”, thời gian lâu rồi đều có thể nhìn ra được. Người sáng mắt vừa nhìn là có thể thấy rõ. Người độn căn, ngu si thì một năm cũng có thể nhìn ra, cho nên nếu bản thân có làm những việc trái với lương tâm thì họ sẽ gặp rất nhiều việc thị phi. Cho nên, muốn vĩnh viễn rời xa huyền não, xao động bất an thì bản thân đừng tạo tác việc ác.

Thứ ba là “được người đời khen ngợi”, không phạm tà dâm thì người thế gian đều có thể xưng dương tán thán, bạn là một người có tiết hạnh, bạn là một người tri giới, một người thanh tịnh thì người thế gian đều sẽ tán thán.

Thứ tư “vợ không bị xâm phạm”, tức là nói người thế gian có vợ, bởi vì bản thân không phạm tà dâm nên vợ cũng không bị người khác xâm phạm và si nhục. Người xưa có thơ ca nhắc nhở chúng ta: “*Nợ phong lưu khuyên anh đừng thiếu, thiếu nhanh thời trả cũng rất nhanh*”. Bản thân nếu xâm phạm đến vợ nhà người khác thì bản thân cũng bị báo ứng tương ứng rất nhanh, vợ mình cũng sẽ bị người khác xâm phạm. Trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo nói nếu có thể không phạm tà dâm, mà trì giới này: “Nếu có thể hồi hướng về A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, tương lai thành Phật sẽ được tướng trượng phu ẩn mật tàng của Phật”. Đem công đức trì giới này hồi

hương về Phật quả vô thượng Bồ-đề, không cầu thiện báo nhân thiên thì tương lai khi chúng ta thành Phật có thể đạt được “tướng mã âm tàng” trong 32 tướng của Phật, được tướng tốt như vậy.

Tiếp theo kinh Lăng-nghiêm cũng nói, đó là “thanh tịnh minh hối” thứ nhất ở trong bốn loại thanh tịnh minh hối. Ở đây chúng ta nói sơ lược một chút, bởi vì thời khóa tối đã giải thích tương đối tường tận rồi: “Nếu chúng sanh trong lục đạo ở các thế giới tâm không dâm dục thì sẽ không bị cuốn theo dòng sanh tử tiếp nối. Ông tu tam-muội vốn để xuất trần lao, mà tâm dâm không trừ thì không thể thoát khỏi trần lao. Dù có nhiều trí tuệ, thiền định hiện tiền, nếu không đoạn dâm dục thì ắt lạc vào ma đạo, bậc thượng là ma vương, bậc trung là ma dân, bậc hạ là ma nữ”. Đây là Phật nói với ngài A-nan, nhưng chính là nói với đại chúng chúng ta. Nếu chúng sanh trong lục đạo ở các thế giới, trong các thế giới đều có lục đạo, những chúng sanh này nếu có thể “tâm không dâm dục”, đoạn trừ được tâm dâm thì sẽ không bị cuốn theo dòng sanh tử tiếp nối, sẽ không tạo sanh tử luân hồi nữa. Nói cách khác là có thể ra khỏi tam giới. “Ông tu tam-muội”, Phật nói với ngài A-nan rằng, ông muốn tu hành tam-muội “vốn để ra khỏi trần lao”, vốn dĩ là vì ra khỏi trần lao phiền não, ra khỏi sự trói buộc của tam giới. Nếu “tâm dâm không trừ thì không thể ra khỏi trần lao”. Nếu ông không trừ bỏ ý niệm dâm dục thì ông sẽ không có cách nào ra khỏi sanh tử trần lao được. Nói cách khác, kỳ thực ông cũng không thể đạt được tam-muội.

Tam-muội là chánh định, chánh định thì nhất định phải ở trên nền tảng của giới mới có thể đạt được. Nếu không có giới luật thanh tịnh, bạn tu thiền định thì thiền định này không phải là chánh định, mà thuộc về tà định. Giả sử tu trí tuệ, thì đây không phải là chánh tuệ mà đây thuộc về tà tuệ, cho nên ở đây Phật nói rằng “dù có nhiều trí tuệ, thiền định hiện tiền mà nếu không đoạn dâm dục thì ắt lạc vào ma đạo”, dù bạn là một bậc đại tu hành, tu hành trí tuệ, xem rất nhiều kinh điển Đại thừa, tu rất nhiều pháp quán, còn tu thiền định, niệm chú, niệm Phật. Niệm Phật cũng là một phương pháp tu thiền định, nhưng nếu không đoạn trừ dâm dục. Đoạn trừ dâm dục này chẳng những thân phải đoạn mà tâm cũng phải đoạn. Nếu vẫn còn một chút chưa đoạn thì nhân địa này không chân chánh rồi, “nhân địa không chân chánh sẽ chiêu cảm quả cong vẹo”, cho nên bạn tu thiền định, trí tuệ sẽ giúp bạn thành cái gì? Thành ma, không thể thành Phật được.

Bởi vì nhân đó là nhân của ma nên quả nhất định là quả của ma. Trong kinh Lăng-nghiêm nói, nếu lấy cát để nấu cơm thì có thể thành công không? Không thể, bạn nấu



cát này cả 100 kiếp thì vẫn chỉ có thể trở thành cát nóng mà thôi, nó không thể nấu thành cơm được. Cơm là dùng gạo mới có thể nấu thành cơm được, cho nên bạn dùng nhân gì để tu thì tương lai sẽ đạt được quả như thế, không thể sai được. Cho nên, chúng ta tu hành vì sao trước tiên phải trì giới luật đến thanh tịnh, đừng vội tu thiền định trí tuệ, nếu giới không thanh tịnh thì bạn tu thiền định trí tuệ chính là nấu cát thành cơm, nấu cả nửa ngày, tốt, cuối cùng thành công rồi, thành ma luôn, bậc thượng là ma vương, công phu tốt, thiền định sâu, trí tuệ cao làm thiên chủ lục dục, tức là ma vương Ba-tuần. Ông ấy cũng có rất nhiều ma lính, ma tướng, ma con, ma cháu, họ chỉ là không có công phu cao như ông ấy ta mà thôi.

Bậc trung biến thành ma dân. Hiện nay những ma con, ma cháu này đầy rẫy ở nhân gian, nếu không có con mắt trí tuệ, không có con mắt chánh pháp thì đều có thể sẽ nhận ma thành Phật. Bởi vì những ma này, họ ở nhân gian cũng giáo hóa chúng sanh, tự xưng mình là thiện tri thức dẫn dắt chúng sanh giống như họ, họ cũng tu thiền định, cũng tu trí tuệ, họ cũng giảng kinh thuyết pháp, nhưng họ không tôn sùng việc trì giới, cho nên đến cuối cùng dẫn toàn bộ chúng sanh đi vào đường ma, vĩnh viễn không thoát khỏi tam giới, hiện nay quá nhiều rồi. Trong kinh Lăng-nghiêm nói: *“Tà sư thuyết pháp nhiều như cát sông Hằng”*, những tà sư này phần lớn, trên cơ bản là 100% đều không đặc biệt chú trọng giới luật. Bởi vì giới luật là kính chiếu yêu. Nếu họ đề xướng giới luật thì bản thân lập tức bị vạch trần, cho nên họ nhất định đem giới luật che giấu đi, nói rất nhiều lời dễ nghe như: “Học với tôi thì có thể nhanh chóng thành tựu không cần trì giới, có thể một bước lên đến trời rồi, giới luật đều là pháp Tiểu thừa, đều là người căn tánh rất ngu độn mới tu, pháp môn này của chúng tôi là pháp môn vô thượng thù thắng, bạn tu theo tôi thì không cần trì giới, đảm bảo thành công”. Nói những lời khiến người ta thật sự bị mê hoặc mà học theo họ, cuối cùng toàn bộ đi vào đường ma. Phải biết rằng bất luận là Đại thừa hay Tiểu thừa, trong tất cả các kinh Phật nói, thậm chí pháp nhất thừa vô thượng, kinh Hoa Nghiêm là pháp nhất thừa, đều nhấn mạnh rằng: *“Giới là gốc của vô thượng Bồ-đề, cần phải giữ đầy đủ tịnh giới, nếu có thể giữ đầy đủ tịnh giới thì được hết thảy Như Lai tán thán”*. Lời trong kinh Hoa Nghiêm là tối thượng thừa, dạy chúng ta phải trì giới.

Hết thảy chúng sanh, như kinh Niết-bàn nói: *“Hết thảy chúng sanh tuy có Phật tánh, song phải nhờ trì giới thì sau đó mới có thể thấy được tánh”*. Nếu không trì giới thì không thể thấy được Phật tánh, cho nên bạn muốn tham thiền, minh tâm kiến tánh, bạn làm sao để kiến tánh? Trước tiên phải trì giới đến thanh tịnh, muốn tu niệm Phật

tam-muội, đương nhiên cũng không ngoại lệ, bạn muốn đắc niệm Phật tam-muội, muốn được nhất tâm bất loạn thì trước tiên phải trì giới đến thanh tịnh, trì đèn sáng trong như băng tuyết, không nhiễm chút bụi trần nào thì bạn mới có thể được nhất tâm bất loạn. Kinh Vô Lượng Thọ cũng đặc biệt chú trọng phải tu chánh nhân vãng sanh, trong này có nói đến “giữ các giới cấm, kiên trì không phạm”. Nếu không đề xướng trì giới thì không phải Phật pháp, đó chính là pháp của ma.

Bạc hạ là ma nữ, những ma nữ này thông thường đều rất xinh đẹp, như ma vương muốn quyến rũ Thế Tôn, không để Thế Tôn thành đạo, trước tiên ông ta phái ba ma nữ đến, đó là thiên nữ, họ đều là những mỹ nữ xinh đẹp vượt xa thế gian, nhưng tâm dâm dục của họ thì mãnh liệt, họ cũng đến để quyến rũ người tu hành, khiến người tu hành nhìn thấy cảnh giới này sẽ sanh khởi phiền não mà đọa lạc, một phen đọa lạc thì liền đi theo họ.

Bạn xem duyên khởi của kinh Lăng-nghiêm, tôn giả A-nan là một người đại tu hành. Tôn giả A-nan trì giới rất tinh nghiêm, ngài cùng Phật lên thiên cung nhìn thấy các thiên nữ đều không nhìn ngắm, mà đều thu nhiếp thân tâm, nhưng gặp phải cô Ma-đăng-già, trên thực tế cô này cũng là một ma nữ dùng chú Tiên Phạm Thiên để mê hoặc tôn giả A-nan suýt chút nữa là phá giới, đây là do tâm dâm của tôn giả A-nan chưa trừ bỏ, cũng tức là gốc phiền não này của ngài chưa đoạn trừ, gốc phiền não chưa đoạn thì không thể rời khỏi tăng đoàn, ngày hôm đó ngài đã rời khỏi tăng đoàn, chỉ một ngày hôm đó, ngài không cùng tăng đoàn của Phật đến Vương cung để ứng cúng, mà ngài đi một mình, bởi vì nhận lời mời riêng, kết quả trở về, ngài đi một mình, thời gian đã muộn rồi, quá Ngọ thì không thể ăn nữa, cho nên ngài ôm bát đi khát thực, khát thực đến nhà cô Ma-đăng-già thì gặp nạn.

Tôn giả A-nan chính là làm thị hiện cho chúng sanh thời mạt pháp chúng ta, kỳ thực bản lai diện mục của tôn giả A-nan đều là đại Bồ-tát, vì sao phải làm ra thị hiện này? Chính là nhắc nhở chúng sanh đời sau chúng ta, người tu hành đời sau, người giống như ngài A-nan, đa văn có trí tuệ, hơn nữa trì giới cũng rất tinh nghiêm, lại sống trong thời chánh pháp của đức Phật, thời đức Phật còn tại thế, hằng ngày ở bên cạnh, không hề rời khỏi Phật, có thiện tri thức dạy bảo, hằng ngày đều ở trong tăng đoàn, chỉ ngày hôm đó rời khỏi tăng đoàn thì gặp nạn. Chúng ta đã không có trí tuệ như ngài A-nan, cũng không có giới hạnh như ngài A-nan, lại không có đức Phật hằng ngày ở bên cạnh dạy bảo chúng ta, lại không phải là thời chánh pháp, mà hiện đang là thời mạt pháp, là thời đại pháp nhược ma cường, pháp nhược ma cường chính là

ở đây nói bậc thượng làm ma vương, uy quyền của họ rất lợi hại; bậc trung là ma dân, ma con, ma cháu rải rác khắp thế gian; bậc hạ là ma nữ càng không biết bao nhiêu mà kể. Ở trong thời đại pháp nhược ma cường mà bạn muốn rời khỏi tăng đoàn một ngày thì xong rồi, thậm chí nửa ngày cũng xong luôn. Tôn giả A-nan thị hiện cho chúng ta thấy ngụ ý là ở đây.

Cho nên tôi nhờ có lão hòa thượng từ bi đã đưa tôi đến dưới tòa của hòa thượng Thanh Công học giới, học ba năm, bây giờ đã viên mãn, bản thân liền phát nguyện báo ân, làm sao để báo ân? Nhất định phải xây dựng tăng đoàn như pháp như luật, mọi người ở cùng nhau nghiêm trì giới luật, lại cộng thêm niệm Phật, niệm Phật là dựa vào tha lực, trì giới cộng thêm niệm Phật, vậy thì hiện nay ở thời đại pháp nhược ma cường này vẫn có thể may mắn sống sót, bằng không thì có thể nói là rất khó may mắn sống sót. Điều này không phải là hù dọa người, người xuất gia nếu không trì giới tốt, học tốt giới luật mà đã gấp gấp ra ngoài muốn hoằng pháp lợi sanh, hoặc muốn xây dựng đạo tràng, hoặc tự độc cư, gọi là bản thân tu thiền định, thì phải biết tập khí phiền não quá nặng, muốn không phá giới là vô cùng khó khăn, điều này là thật, đừng xem thường tập khí phiền não của chính mình. Nếu tập khí phiền não của bạn không ngàn ngạt thì bạn sẽ không sanh đến thời mạt pháp, mà bạn nhất định sanh vào thời chánh pháp rồi, ít nhất thì cũng là thời tượng pháp. Bạn đã sanh vào thời mạt pháp thì đó chính là cộng nghiệp với mọi người, khẳng định là phiền não ngàn ngạt, cho nên gặp phải nhân duyên phạm giới thì rất dễ phá giới, mất giới thể.

Dù bản thân vốn có tâm tốt mà xuất gia, muốn chân thật tu hành, muốn liễu sanh tử, muốn thành Phật đạo, đây là tâm tốt, nhưng phiền não tập khí quá nặng, ma ở bên ngoài mê hoặc cũng quá mạnh, cho nên bản thân có một chút công lực như vậy thì không chống đỡ nổi, nhất định phải dựa vào tăng đoàn, ở trong tăng đoàn trì giới luật càng nghiêm cẩn càng tốt. Hòa thượng Thanh Công đề xướng cho chúng ta giới nặng giới nhẹ đều phải trì giữ như nhau, phải trì đến mức trong sạch như băng tuyết, mây trần chẳng nhiễm, dù bạn không có thời gian niệm Phật, không niệm đến tam-muội cũng không sao, một niệm, mười niệm cuối cùng đều có thể vãng sanh, bởi vì bạn ở trong hoàn cảnh trì giới thanh tịnh này thì bạn có thể vãng sanh. Nếu bạn muốn thoải mái, có thể không giữ giới, bạn niệm Phật lại không niệm đến tam-muội, niệm đến tam-muội thì không sao, “định cộng giới” mà, nếu bạn không niệm đến tam-muội, bên này lại không cố gắng trì giới thì xong rồi, đó là chưa niệm đến công phu thành

phiền mà đã phá giới trước, vừa phá giới thì trong tâm liền bất an, sẽ đau khổ, sẽ áy náy, vĩnh viễn không thể đạt được niệ̣m Phật tam-muội.

Điều giới này chúng tôi đã giảng xong, thời gian cũng hết rồi, ngày mai chúng tôi sẽ cùng mọi người học tập tiếp, cảm ơn mọi người!